

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3719/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 18 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án xử lý ô nhiễm Dioxin tại phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Đất đai số ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/06/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1133/TTr-STNMT ngày 23/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án xử lý ô nhiễm Dioxin tại phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, với nội dung sau:

1. Mục đích định giá đất và các thông tin về khu đất định giá:

a) Mục đích định giá đất: Để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.

b) Diện tích đất định giá: 33.127,7m².

c) Mục đích sử dụng: Đất ở, đất nông nghiệp.



d) Vị trí, ranh giới khu đất: Khu đất được giới hạn theo Trích lục và đo chỉnh lý khu đất bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000 do Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Biên Hòa thực hiện ngày 22/6/2018, được Văn phòng Đăng ký Đất đai đất tỉnh Đồng Nai kiểm tra nội nghiệp ngày 26/6/2018.

2. Phê duyệt kết quả định giá đất như sau:

Stt	Loại đất	Vị trí	Giá đất định giá (đồng/m ²)
1	Đất ở đô thị đường Huỳnh Văn Nghệ (đoạn từ ngã ba Gạc Nai đến giáp huyện Vĩnh Cửu).	1-từ mốc lộ giới đến mét thứ 25.	14.769.000
		1- từ sau mét thứ 25 đến mét thứ 50.	11.815.000
		1- từ sau mét thứ 50 đến hết mét thứ 100.	8.861.000
		1- từ sau mét thứ 100 đến hết chiều sâu thửa đất.	4.431.000
		Vị trí 2	6.751.000
		Vị trí 2 - hẻm đường đất	5.401.000
		Vị trí 4	4.170.000
		Vị trí 4 - không hẻm	3.336.000
2	Đất nông nghiệp (trồng cây lâu năm, cây hàng năm, đất bằng chưa sử dụng, đất nuôi trồng thủy sản).	<i>Tiếp giáp đường Huỳnh Văn Nghệ (đoạn từ ngã ba Gạc Nai đến giáp huyện Vĩnh Cửu).</i>	2.216.000
		<i>Tiếp giáp hẻm.</i>	1.538.000
		<i>Không tiếp giáp hẻm.</i>	1.275.000

Điều 2. Căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố Biên Hòa tính toán lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Biên Hòa, UBND phường Bửu Long, các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó chánh văn phòng;
- Lưu: VT, KTNS (Đức)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Hùng

